

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đức Thọ

Thực hiện Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 22/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 5159/BYT-CDS ngày 10/7/2026 của Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Kế hoạch số 727/KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Ủy ban nhân dân xã Đức Thọ ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã (sau đây gọi là Kế hoạch) cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, đáp ứng yêu cầu thích ứng với già hóa dân số; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại Kế hoạch số 980/KH-UBND ngày 16/4/2026 của UBND xã về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Đức Thọ;

2. Yêu cầu

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; bảo đảm sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương và huy động sự tham gia của gia đình, cộng đồng, xã hội.

- Lòng ghép có hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch này với Kế hoạch số 980/KH-UBND và các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; tránh trùng lặp, chồng chéo trong tổ chức thực hiện và sử dụng nguồn lực.

- Quan tâm, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người cao tuổi cô đơn, bệnh tật và các đối tượng yếu thế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 và các mục tiêu về dân số của xã.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

(1) 100% chi hội xây dựng Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; chủ động bố trí, lồng ghép nguồn lực để thực hiện công tác chăm sóc người cao tuổi phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và quy định phân cấp hiện hành.

(2) Phấn đấu có ít nhất 85% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi được cung cấp, tiếp cận thông tin về già hóa dân số và quyền được chăm sóc của người cao tuổi.

(3) Từ năm 2026, phấn đấu tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người cao tuổi ít nhất 01 lần/năm theo quy định chuyên môn, phù hợp với khả năng bố trí nguồn lực của thôn xóm; thực hiện lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi theo quy định.

(4) Đến năm 2030, phấn đấu có ít nhất 90% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm như ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ... theo quy định chuyên môn và trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế.

(5) Đến năm 2030, có ít nhất 90% số thôn, phường có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi và ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc người cao tuổi.

(6) Xây dựng và từng bước hoàn thiện mô hình chăm sóc, an dưỡng và phục hồi chức năng ban ngày cho người cao tuổi tại Bệnh viện Phục hồi chức năng.

(7) Đến năm 2030, có ít nhất 20% số thôn, triển khai thí điểm, phát triển mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày.

(8) Ưu tiên, hỗ trợ phát triển cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức xã hội hóa trên địa bàn xã; phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 01 cơ sở chăm sóc người cao tuổi hoạt động trên địa bàn xã.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Kế hoạch được tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ trên phạm vi toàn xã, bảo đảm 100% thôn trên địa bàn tham gia thực hiện.

Việc triển khai được thực hiện từ cấp xã đến thôn theo hướng bao phủ toàn diện, thiết thực, hiệu quả, gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ y tế, chăm sóc, tư vấn, quản lý sức khỏe tại cộng đồng, qua đó góp phần thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình đã đề ra, phù hợp với chủ trương của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Y tế.

2. Đối tượng

a) Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi, người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi; người quản lý, cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi; ưu tiên người có công với cách mạng, người cao tuổi là hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng yếu thế trong xã hội.

b) Đối tượng tác động: Người dân trong toàn xã; cấp ủy Đảng, chính quyền và các Phòng, Ban, Ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chăm sóc người cao tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc người cao tuổi

- Đẩy mạnh truyền thông giáo dục, chuyển đổi hành vi của người dân về quyền, nghĩa vụ, lợi ích của chăm sóc người cao tuổi và tham gia thực hiện các mục tiêu của kế hoạch. Tổ chức các hoạt động truyền thông như: hội nghị, truyền thông nhóm, tư vấn tại gia đình về chăm sóc cho người cao tuổi, người thân, gia đình.

- Ban hành kế hoạch, đầu tư kinh phí; huy động mọi nguồn lực phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

2. củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi

- Nâng cao năng lực cho các bệnh viện, trạm y tế xã, phường thực hiện khám chữa bệnh, phòng chống các bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng; thực hiện tốt Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi.

- Xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; xây dựng, phát triển đội tình nguyện viên tham gia các hoạt động theo dõi, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại gia đình cho người cao tuổi. Tăng cường truyền thông, tư vấn và hướng dẫn người cao tuổi kiến thức, kỹ năng về dinh dưỡng hợp lý, vận động phù hợp, tự chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa và phát hiện sớm các bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

- Xây dựng, triển khai các mô hình: Cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày; cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc người cao tuổi; ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc người cao tuổi (mạng xã hội, internet...).

- Củng cố, phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phát hiện sớm bệnh tật, phục hồi chức năng cho người cao tuổi; tăng cường tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng; tổ chức khám, chữa bệnh tại nơi cư trú đối với người cao tuổi thuộc đối tượng theo quy định không thể đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3. Nâng cao năng lực cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe đối với người cao tuổi

Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ, nhân viên y tế tại các bệnh viện, cơ sở y tế khu vực, trạm y tế xã; người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; cán bộ dân số, nhân viên, tình nguyện viên tham gia chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng. Tổ chức tư vấn, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi và kỹ năng chăm sóc người cao tuổi cho thành viên gia đình.

4. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách quan đến chăm sóc người cao tuổi

Tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật theo thẩm quyền; hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Rà soát, tham mưu điều chỉnh, xây dựng bổ sung cơ chế, chính sách về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

5. Nghiên cứu, hợp tác quốc tế, bảo đảm nguồn lực thực hiện kế hoạch

- Tăng cường nghiên cứu khoa học, cung cấp bằng chứng phục vụ công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học, chuyển giao công nghệ y - sinh học tiên tiến về phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Đa dạng hóa nguồn lực tài chính đầu tư cho công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và từng bước tăng mức đầu tư. Huy động sự đóng góp của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, cộng đồng và người sử dụng dịch vụ. Tranh thủ hỗ trợ, chuyển giao công nghệ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe thực hiện theo quy định của pháp luật và trên cơ sở phù hợp, tự nguyện.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Hàng năm, trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và khả năng cân đối ngân sách theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành, Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; việc bảo đảm kinh phí thực hiện theo khả năng cân đối của ngân sách xã, trong phạm vi dự toán được giao.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế (cơ quan thường trực, chủ trì về chuyên môn)

- Chủ trì, phối hợp với Phòng, ban, ngành, các cơ quan có liên quan và các thôn tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành Y tế; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và quy định chuyên môn.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh giải quyết các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền; tổ chức sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ báo cáo UBND xã, Trạm Y tế theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở đề xuất của Trạm Y tế và các đơn vị liên quan, Phòng Kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã phương án bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ

của Kế hoạch phù hợp quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách địa phương từng thời kỳ.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp với Trạm Y tế và các sở, ngành liên quan rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội có chức năng chăm sóc người cao tuổi theo thẩm quyền được giao; phối hợp nghiên cứu, kiện toàn mạng lưới cộng tác viên công tác xã hội tại cơ sở để hỗ trợ công tác chăm sóc người cao tuổi tại các thôn, theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác xã hội.

Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan liên quan, Hội Người cao tuổi xã, hướng dẫn, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp với người cao tuổi; phát triển các câu lạc bộ văn hóa, thể dục, thể thao dành cho người cao tuổi; xây dựng môi trường văn hóa thân thiện, phù hợp với người cao tuổi.

Chỉ đạo Trạm Y tế tổ chức cung cấp các dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép có hiệu quả với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

4. Các Phòng, Ban, ngành, đơn vị liên quan

Theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch, lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào kế hoạch/chương trình hoạt động của cơ quan, đơn vị; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nhằm nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, các nội dung liên quan về công tác chăm sóc người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số trên các phương tiện thông tin đại chúng với hình thức và thời lượng phát sóng phù hợp.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị, các thôn đưa tin, bài; thực hiện các chuyên trang, chuyên mục, chương trình, phóng sự về chăm sóc người cao tuổi theo định kỳ. Kịp thời tuyên truyền các gương điển hình, các câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi điển hình, mô hình hay về chăm sóc người cao tuổi ban ngày, người cao tuổi “gương sáng” và người có thành tích tốt trong công tác chăm sóc người cao tuổi.

7. Hội Người cao tuổi xã

Phối hợp với Trạm Y tế và các Phòng, ban, ngành, các thôn triển khai Kế hoạch; lồng ghép hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào hoạt động của Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các mô hình câu lạc bộ chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi; tuyên truyền, vận động hội viên, người cao tuổi và Nhân dân tham gia; phối hợp huy động nguồn lực hỗ trợ thực hiện Kế hoạch.

8. Các thôn

Phối hợp với Chi hội NCT xây dựng Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 phù hợp với tình hình thôn; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chủ động hỗ trợ nhân lực, trích kinh phí, xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn xã đến năm 2030. Yêu cầu các Phòng, ban, ngành liên quan, các thôn, theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện có hiệu quả, trong quá trình thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh, báo cáo kịp thời về Phòng Văn hóa - Xã hội để được hướng dẫn; trường hợp vượt thẩm quyền, Phòng sẽ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhân:

- Sở Y tế (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Hội NCT tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CTXH xã;
- Các Phòng, ban, ngành, đơn vị cấp xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Trạm Y tế, các thôn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Quang Huy

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU THEO DÕI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã)

TT	Nhiệm vụ/Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
1	Ban hành Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cấp xã; lồng ghép mục tiêu vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương	Phòng VH-XH	Trạm Y tế	Hàng năm, từ 2026	Kế hoạch được ban hành; báo cáo lồng ghép
2	Truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi về chăm sóc người cao tuổi, thích ứng già hóa dân số	Trạm Y tế	Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; Hội Người cao tuổi; MTTQ và các tổ chức thành viên; Thôn	Giai đoạn 2026 - 2030	Số lượng tin, bài, chương trình truyền thông; tỷ lệ người dân được tiếp cận thông tin
3	Khám sức khỏe định kỳ/sàng lọc, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe người cao tuổi theo quy định chuyên môn và phạm vi BHYT	Trạm Y tế	UBND cấp xã; Bảo hiểm xã hội ; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Hàng năm, từ 2026	Số người cao tuổi được khám, lập hồ sơ; báo cáo kết quả
4	Phát hiện, điều trị, quản lý bệnh không lây nhiễm ở người cao tuổi	Trạm Y tế	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thôn	Giai đoạn 2026 - 2030	Tỷ lệ người cao tuổi được quản lý bệnh không lây nhiễm
5	Khám, điều trị tại nơi cư trú đối với người cao tuổi cô đơn, bệnh nặng không thể đến cơ sở y tế (theo quy định chuyên môn, điều kiện thực tế)	Trạm Y tế	Y tế thôn bản; Phòng VH-XH; Hội Người cao tuổi	Giai đoạn 2026 - 2030	Số lượt khám, điều trị tại nơi cư trú; hồ sơ theo dõi
6	Xây dựng, nhân rộng câu lạc bộ, đội tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi; mô hình cơ sở chăm sóc ban ngày	Trạm Y tế	Phòng VH-XH; Hội Người cao tuổi; MTTQ	Giai đoạn 2026 - 2030	Số câu lạc bộ, đội tình nguyện viên, mô hình được thành lập
7	Hướng dẫn, tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho người cao tuổi	Phòng VH-XH	Trạm Y tế; Thôn, Hội Người cao tuổi	Giai đoạn 2026 - 2030	Số câu lạc bộ văn hóa - thể thao người cao tuổi; số hoạt động tổ chức
8	Rà soát, tham mưu mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội, công tác xã	Phòng VH-XH	Trạm Y tế; Thôn	Giai đoạn	Báo cáo rà soát; đề xuất kiện toàn mạng lưới

	hội hỗ trợ chăm sóc người cao tuổi theo thẩm quyền			2026 - 2030	(nếu có)
9	Tham mưu phương án bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách	Phòng Kinh tế	Trạm Y tế; các phòng, ban, ngành liên quan	Hàng năm	Phương án kinh phí được tham mưu, trình cấp có thẩm quyền
10	Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên	Trạm Y tế; Hội Người cao tuổi	Giai đoạn 2026 - 2030	Báo cáo giám sát; kết quả tuyên truyền, vận động
11	Phối hợp triển khai Kế hoạch, lồng ghép hoạt động chăm sóc sức khỏe vào Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau và các mô hình câu lạc bộ người cao tuổi	Hội Người cao tuổi xã	Trạm Y tế; UBND cấp xã	Giai đoạn 2026 - 2030	Số câu lạc bộ lồng ghép hoạt động; báo cáo kết quả
12	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ (quý, năm) gửi UBND tỉnh, Bộ Y tế	Trạm Y tế	Các Phòng, ban ngành, cơ quan liên quan	Định kỳ hằng quý; trước ngày 30/11 hằng năm	Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch